TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:818/2017/LĐ-PT
Ngày: 05/9/2017
Về việc: "*Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động* ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Cường.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng.
Bà Phan Thị Út.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Dự - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Thân Trọng Minh Phương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 8 và 05 tháng 9 năm 2017 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/LĐPT ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc: " Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động";

Do bản án lao động sơ thẩm số 741/2017/LĐ-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1548/2017/QĐ-PT ngày 19/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4926/2017/QĐ-PT ngày 17/8/2016 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ng Đ Th.

Địa chỉ: Số 158/1, Khu phố T phường TH, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty D.

Trụ sở: Tầng 19, số 4 Ng, Phường Đ, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tr M D.

Địa chỉ: Số 135/1A T, phường TH, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty HP.

Địa chỉ: 853 TQ, Phường N, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông H Ch Ch.

Địa chỉ: Số 3/14 M N, Phường p, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn ông Ng Đ Th

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản khai Nguyên đơn – Ông Ng Đ Th trình bày:

Tháng 11/2013, ông vào làm việc tại Công ty HP do ông H Ch Ch làm giám đốc, vì thời gian đã lâu nên ông không nhớ có ký hợp đồng lao động hay không, tiền lương hàng tháng Công ty HP trả cho ông bằng tiền mặt, sau đó ông Chí hùn vốn mua Công ty D và ông chuyển qua làm việc tại Công ty D mức lương 13.000.000 đồng/tháng nhưng không có ký hợp đồng lao động, ông không nhớ cụ thể thời điểm chuyển qua Công ty D làm việc và vẫn làm việc tại trụ sở Công ty HP.

Ngày 14/7/2015, Công ty D yêu cầu ông bàn giao công việc và cho ông nghỉ việc mà không báo trước, ông nhận thấy Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông là trái pháp luật nên ông khởi kiện yêu cầu Công ty D:

- Bồi thường tiền lương tương ứng với những ngày không báo trước với mức lương 13.000.000 đồng/tháng là 19.500.000 đồng;

- Bồi thường 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 26.000.000 đồng;

Ngày 04/8/2016 ông Thông có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án buộc Công ty D nhận ông trở lại làm việc trả cho ông các khoản tiền:

- Tiền lương tháng 7/2015: 13.000.000 đồng;

- Tiền trợ cấp thôi việc từ ngày 18/11/2013 đến ngày 14/7/2015: 13.000.000 đồng;

- Bồi thường tiền lương những ngày không được làm việc do chấm dứt hợp đồng trái pháp luật tạm tính 10 tháng là 130.000.000 đồng.

Trong bản khai và biên bản hòa giải Bị đơn – Công ty D có ông Tr M D là người đại diện theo pháp luật trình bày:

Trước đây, ông là nhân viên của Công ty HP địa chỉ trụ sở: 853 TQ, Phường N, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh do ông H Ch Ch là người đại diện theo pháp luật. Đến đầu năm 2014, ông H Ch Ch, ông Hòa và ông có hùn vốn mua lại Công ty D.

Công ty HP và Công ty D là hai công ty độc lập, hiện nay Công ty HP vẫn đang hoạt động tại địa chỉ 853 TQ, Phường N, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh

và ông Th trước đây là nhân viên của Công ty HP chứ không phải là nhân viên của Công ty D. Do đó, Công ty D không đồng ý đối với các yêu cầu của ông Th.

Trong bản khai Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty HP có ông H Ch Ch người đại diện theo pháp luật trình bày:

Trước đây ông Ng Đ Th có làm việc cho Công ty HP nhưng không ký hợp đồng lao động, do Công ty liên tục thua lổ và không muốn khi thất bại phải nợ tiền nhân viên nên cuối năm 2014 Công ty đã báo cho nhân viên chuyển sang làm việc thời vụ theo kết quả công việc. Ông có hùn vốn trong Công ty D là đơn vị độc lập với Công ty HP và ông Th không phải là nhân viên của Công ty D.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 741/2017/LĐ-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu của ông Ng Đ Th đòi Công ty D nhận ông trở lại làm việc và trả cho ông các khoản tiền:

+ Lương tháng 7/2015 là 13.000.000 đồng;

+ Trợ cấp thôi việc từ ngày 18/11/2013 đến ngày 14/7/2015 là 13.000.000 đồng;

+ Bồi thường tiền lương những ngày không được làm việc từ tháng 8/2015 đến ngày Tòa án xét xử với mức lương 13.000.000 đồng/tháng;

+ Bồi thường 02 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 26.000.000 đồng;

+ Bồi thường tiền lương những ngày không báo trước là 19.500.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/5/2017, nguyên đơn ông Ng Đ Th có đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Ng Đ Th trình bày: Vào tháng 11/2013, ông vào làm việc tại Công ty HP. Ông không nhớ rõ có ký hợp đồng lao động hay không. Sau đó, ông chuyển qua làm việc tại Công ty D với mức lương 13.000.000 đồng/tháng nhưng không có ký hợp đồng lao động. Hàng tháng ông nhận lương bằng tiền mặt. Ông khẳng định giữa ông và Công ty D có tồn tại quan hệ lao động thể hiện qua các tài liệu ông đã nộp cho Tòa án như: các bản thư điện tử (Email), bảng chấm công, thông báo về thời gian làm việc, danh sách nhân sự. Do Công ty không cung cấp bản chính nên ông chỉ cung cấp cho Tòa án bản sao không có chứng thực. Vào ngày 14/7/2015 Công ty D đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông trái pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Do đó, ông đề nghị Tòa án sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Tr M D trình bày: Công ty D xác định không ký kết hợp đồng lao động với ông Ng Đ Th. Ông Th không làm việc cho Công ty D nên Công ty không ra quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông. Các tài liệu mà ông Th nộp cho Tòa án không có chữ ký người lập, không đóng dấu Công ty D, không có nội dung liên quan đến Công ty D (thỏa thuận chấm dứt làm việc, bảng chấm công, danh sách thưởng….). Ông Dũng cung cấp Bảng thanh toán tiền lương từ tháng 07/2014 đến tháng 12/2015 và Bảng chấm công từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2015 có xác nhận của Công ty D đều không có tên ông Th. Ông khẳng định Công ty D và Công ty HP là hai công ty độc lập nên việc ông Th cho rằng mình vừa làm việc cho Công ty HP và Công ty D là không có cơ sở. Ông Dũng đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty HP trình bày: Ông Th làm việc tại Công ty HP vào cuối năm 2013 đến cuối năm 2014, vì Công ty làm ăn thua lỗ nên có nhiều nhân viên nghỉ việc, trong đó có ông Th. Ông khẳng định Công ty D và Công ty HP là hai công ty độc lập. Ông Th và Công ty HP không có tranh chấp về quan hệ lao động nên ông không có ý kiến tranh luận trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo nộp trong thời hạn luật định của pháp luật nên chấp nhận.Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Ông Ng Đ Th kháng cáo xác định Công ty D đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật với ông. Tuy nhiên, ông Th không cung cấp được Hợp đồng lao động, quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, cũng như các tài liệu khác chứng minh ông và Công ty có mối quan hệ lao động. Ông Dũng cung cấp Bảng thanh toán tiền lương từ tháng 07/2014 đến tháng 12/2015 và Bảng chấm công từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2015 có xác nhận của Công ty D thể hiện trong khoảng thời gian này ông Th không có nhận lương của Công ty. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm và bác kháng cáo của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các bên trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa ngày 28/8/2017 ông Tr M D và ông H Ch Ch có mặt. Ngày 29/8/2017, ông Tr M D và ông H Ch Ch có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn

cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử vắng mặt ông Tr M D và ông H Ch Ch.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của nguyên đơn về việc xác định Công ty D đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động:

Ông Th cho rằng ông và Công ty HP có ký Hợp đồng lao động là Bản cam kết nhưng ông không nhớ ngày tháng cụ thể và không còn giữ bản cam kết này. Sau đó khoảng giữa năm 2014 ông chuyển qua Công ty D làm việc, hai bên không ký hợp đồng lao động. Tháng 7/2015, ông bị Công ty D cho nghỉ việc, ông không nhận được quyết định buộc thôi việc. Ông Th xác định ông có làm việc tại Công ty D. Chứng minh cho việc này là ông đưa ra các tài liệu gồm các bản thư điện tử (Email), bản theo dõi chi tiết công việc, các thông báo. Ông yêu cầu Công ty D phải bồi thường cho ông vì đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, do Công ty HP là tiền thân của Công ty D đều do ông H Ch Ch chỉ đạo.

Hội đồng xét xử xét thấy, các tài liệu ông Th cung cấp không có chữ ký người lập hoặc không đóng dấu của Công ty D, không có nội dung liên quan đến Công ty D, nhưng có tài liệu thể hiện nội dung của Công ty HP. Ông Dũng là người đại diện theo pháp luật của Công ty D, đồng thời là nhân viên quản lý hành chính nhân sự của Công ty HP nên việc ông gửi thông báo của Công ty HP cho các nhân viên Công ty Hậu Phong trong đó có ông Th bằng thư điện tử là việc bình thường và nội dung của các thư điện tử không chứng minh được ông Th là người lao động của Công ty D. Đồng thời, tại giai đoạn phúc thẩm bị đơn cung cấp cho Tòa án bảng thanh toán tiền lương, bảng chấm công cán bộ, nhân viên có xác nhận của Công ty D từ tháng 07/2014 đến tháng 12/2015 nhưng không có tên của ông Ng Đ Th. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Th không có quan hệ lao động với Công ty D nên giữa ông Th và Công ty D không phát sinh quyền và nghĩa vụ được điều chỉnh theo Bộ luật Lao động là có cơ sở.

Đối với việc ông Th cho rằng Công ty D phụ thuộc có liên quan đến Công ty HP, mọi việc của hai Công ty đều do ông H Ch Ch chỉ đạo. Hội đồng xét xử xét thấy theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 01/8/2018, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 06/6/2012 của Công ty HP, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 18/6/2012, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 05/6/2014 của Công ty D thì đây là hai pháp nhân hoạt động độc lập.

Tại giai đoạn cấp phúc thẩm, ông Th có yêu cầu Tòa án triệu tập người làm chứng là bà L T X Ph. Xét thấy, do ông Th không có chứng cứ để chứng minh cho quan hệ lao động giữa ông và Công ty D, cũng như bà L T X Ph không có tên trong danh sách bảng thanh toán tiền lương, bảng chấm công cán bộ, nhân viên có xác nhận của Công ty D từ tháng 06/2014 đến tháng 12/2015 nên việc triệu tập người làm chứng như yêu cầu của nguyên đơn là không cần thiết.

Từ những phân tích nêu trên, đồng thời qua đề nghị của Kiểm sát viên thamg gia phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Ông Ng Đ Th được miễn án phí lao động phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

Khoản 1 điều 32, Điểm c Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 220, Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1, 2, 6 và 7 Điều 3, Điều 15 và Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2012;

Điều 91 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 3012/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội 14.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Ng Đ Th đòi Công ty D nhận ông trở lại làm việc và trả cho ông các khoản tiền:

+ Lương tháng 7/2015 là 13.000.000 đồng;

+ Trợ cấp thôi việc từ ngày 18/11/2013 đến ngày 14/7/2015 là 13.000.000 đồng;

+ Bồi thường tiền lương những ngày không được làm việc từ tháng 8/2015 đến ngày Tòa án xét xử với mức lương 13.000.000 đồng/tháng;

+ Bồi thường 02 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 26.000.000 đồng;

+ Bồi thường tiền lương những ngày không báo trước là 19.500.000 đồng.

Về án phí: Ông Ng Đ Th được miễn nộp tiền án phí lao động sơ thẩm và lao động phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Tòa án nhân dân Quận 1;
- Viện KSND Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Minh Cường